

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày: 27-5-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Bá Khiên và ông Lường Khắc Tiệp.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:**
Ông Mai Thanh Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Vì Thị Th**, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1994, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm S, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn P (đã chết) và bà Vì Thị H, sinh năm 1971; bị cáo có chồng là Vì Văn Q, sinh năm 1999 và có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bị cáo có sử dụng, nghiện chất ma túy;

- Ngày 25/5/2015, Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số: 48/QĐ-XPHC (chưa chấp hành, nhưng đã hết thời hiệu thi hành);

- Ngày 21/9/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Bản án số: 09/2017/HSPT (đã được xóa án tích);

- Ngày 17/01/2025, Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số: 12/2025/HS-ST (đang chấp hành, Bản án số: 12/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 có sau ngày 16/12/2024, là ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị xét xử lần này);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024, từ ngày 18/02/2025 đến nay đang chấp hành Bản án số: 12/2025/HS-ST nêu trên. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1986, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao

động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963, bị cáo có vợ là Mai Lệ Q (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có sử dụng, nghiện chất ma túy. Ngày 10/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số: 24/2020/HS-ST (đã được xóa án tích);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Đinh Văn Kh**, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2001, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Ng, sinh năm 1975 và bà Đinh Thị Nh, sinh năm 1978; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Hà Thị B và có 01 con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có sử dụng, nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. **Bùi Văn L**, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1998, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L1 (đã chết) và bà Đinh Thị Th, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có sử dụng, nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992, nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

2. Bà Đinh Thị Th, sinh năm 1969, nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1972, nghề nghiệp: Lao động tự do, nơi thường trú: Xóm G, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình, nơi ở hiện nay: Xóm Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 16/12/2024 Tổ công tác gồm: Công an xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Mai Châu đang làm nhiệm vụ

tuần tra, kiểm soát tại địa phận xóm Suối Lớn, xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì phát hiện Bùi Văn L, sinh năm 1998, nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình đang điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 28H1-656.xx chở phía sau là Đinh Văn Kh, sinh năm 2001, cùng nơi cư trú có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo ngực bên phải của Kh có 01 gói nilon màu hồng, bên trong là 01 lớp giấy màu trắng có dòng kẻ có chứa chất bột màu hồng và màu trắng. L và Kh khai nhận đây là ma túy cả hai cùng góp tiền đi mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn L và Đinh Văn Kh, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định.

Qua đấu tranh khai thác xác định được toàn bộ ma túy bị thu giữ và niêm phong nêu trên là do Đinh Văn Kh trực tiếp mua của một người phụ nữ tên Th có tên tài khoản Facebook là “Thảo pika” tại khu vực xóm Đồng Bàng, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình vào trưa ngày 16/12/2024. Căn cứ các chứng cứ đã thu thập được, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vì Thị Th, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm S, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Tại Cơ quan điều tra Th thừa nhận hành vi bán ma túy cho Đinh Văn Kh, đồng thời khai nguồn gốc số ma túy đó là của Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình, T giao cho Th vào ngày 16/12/2024, mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Sau khi sự việc bị phát hiện, đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T đã đến Công an huyện Mai Châu để xin đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Vào khoảng ngày 13/12/2024, Nguyễn Văn T một mình đi lên khu vực bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trên đường dân sinh thuộc bản Co Chàm, T đã gặp và mua được 01 gói ma túy với một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với số tiền 250.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, Tuấn mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn vàng-đen-bạc, không gắn biển kiểm soát của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992, nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình (là em trai của Tuấn) đến đón Th tại khu vực xóm Tiểu Khu, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đi chơi, sau đó cả hai vào thuê 01 phòng nghỉ tại nhà nghỉ N thuộc xóm Đồng Bàng, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để ngủ lại qua đêm. Tại phòng nghỉ khi Th đi tắm, T lấy 02 viên ma túy tổng hợp nghiền ra rồi trộn lẫn với Heroine và lấy một ít để sử dụng, sử dụng xong T gói lại số ma túy rồi đi ngủ. Sau khi Th tắm xong đi ra, lúc này thấy T đã ngủ, Th nhìn thấy gói ma túy còn lại ở cạnh gối nên đã tự lấy một ít để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ, ngày 16/12/2024, T thức dậy và tiếp tục lấy một ít ma túy để sử dụng rồi đi ngủ tiếp, trước khi đi ngủ T có dặn Th nếu có ai hỏi mua ma túy thì đem số ma túy còn lại bán với giá 100.000 đồng, Th đồng ý.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, Đinh Văn Kh đi xe mô tô từ nhà đến khu vực xã Tòng Đậu để mua cá, khi đi đến địa phận xóm Mỏ Rút, xã Sơn Thủy thì xe bị hỏng, nên Kh gọi điện thoại cho Bùi Văn L và bảo đến đón. Khoảng

30 phút sau, Bùi Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28H1-656.xx, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu xanh đen bạc, đến đón Kh. Khi đến gặp Kh, Kh rủ L đi mua cá cùng thì L đồng ý, sau đó L chở Kh đi theo hướng Phú Cường - Đồng Tân để tìm mua cá. Trên đường đi Kh và L đã nói chuyện và thống nhất góp mỗi người 50.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng. Kh là người cầm tiền rồi sử dụng ứng dụng Facebook Messenger gọi điện cho Th qua tài khoản “Thảo pika” để hỏi mua ma túy, Th đồng ý rồi cả hai hẹn gặp trên đường Quốc lộ 6 gần khu vực nhà nghỉ H, thuộc xóm Đồng Bàng, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu. Khoảng 13 giờ 30 phút, K và L tới địa điểm đã hẹn và Kh gọi cho Th, Th lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng-đen-bạc (là xe T chở Th đi chơi tối ngày 15/12/2024) để đi ra chỗ hẹn. Lúc này L và Kh đang dừng xe ở bên kia đường, thấy Th đến Kh đã đi bộ ra chỗ Th, còn L vẫn ở trên xe cách chỗ của Kh và Th khoảng 5m, thấy Kh đến rồi Th trực tiếp đưa cho Kh 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất ma túy, Kh trực tiếp đưa cho Th 100.000 đồng. Mua được ma túy Kh quay trở lại chỗ L và cùng L tiếp tục đi mua cá nhưng không mua được, sau đó cả hai đi về nhà. Khoảng 14 giờ 45 phút, khi về đến địa phận xóm Suối Lớn, xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình lúc này L vẫn đang điều khiển xe chở theo sau là Kh thì bị Tổ công tác gồm: Công an xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Mai Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Sau khi đã bán được ma túy cho Kh, Vì Thị Th quay lại nhà nghỉ N để gặp T. Tại đây Th đã đưa cho T 100.000 đồng là tiền vừa bán được ma túy và có kể cho T về việc Th có đặt mua một đôi giày với giá 300.000 đồng, cùng lúc đó người chuyển hàng gọi cho Th xuống nhận hàng, T liền đưa cho Th 300.000 đồng trong đó bao gồm có 100.000 đồng là tiền mà Th vừa bán được ma túy để cho Th trả tiền giày, Th liền lấy tiền xuống gặp người chuyển hàng để lấy giày. Đến 19 giờ cùng ngày, Vì Thị Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Đối với Nguyễn Văn T sau khi sự việc xảy ra, vào 20 giờ 30 phút cùng ngày cũng đã đến Công an huyện Mai Châu để xin đầu thú.

Bản Kết luận giám định số: 20/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận: Chất bột màu trắng, màu hồng trong phong bì niêm phong một mặt ghi “Tang vật thu giữ của Bùi Văn L và Đinh Văn Kh cùng trú tại xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định có tổng khối lượng 0,15g (*Không phải mười lăm gam*), là ma túy, loại Heroine (Heroin) và Methamphetamine.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Vì Thị Th và Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;
- Đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Văn Kh và Bùi Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Vì Thị Th từ 26 tháng tù đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 12/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, do bị cáo đang chấp hành bản án này, mà lại bị xét xử lần này về tội đã phạm trước khi có bản án nêu trên.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 27 tháng tù đến 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn Kh từ 13 đến 14 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 12 đến 13 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người sử dụng, nghiện chất ma túy và là lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được trong vụ án, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu REDMI, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Vì Thị Th và 01 chiếc điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Văn Kh. Cả 02 bị cáo đã dùng vào việc giao dịch, trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1-656.xx, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu xanh đen bạc, xe cũ đã qua sử dụng, kết quả điều tra và tại phiên tòa xác định xe mô tô trên có chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Văn L nhưng chiếc xe này là tài sản của bà Đinh Thị Th (mẹ của bị cáo L), bà Th đã bỏ tiền của mình ra mua nhưng để cho L đứng tên thay. Ngoài ra, tuy bị cáo L dùng chiếc xe để chở bị cáo Kh đi mua chất ma túy nhưng tại thời điểm bị bắt quả tang bị cáo Kh để ma túy trong túi áo ngực bên phải, hành vi của 02 bị cáo không cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, mà cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên xác định không dùng xe mô tô vào việc phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đề nghị trả lại cho bị cáo Bùi Văn L.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, không gắn biển kiểm soát, màu sơn vàng-đen-bạc là chiếc xe mà bị cáo Vì Thị Th dùng để đi bán ma túy cho bị cáo Kh. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn C (em trai bị cáo Nguyễn Văn T). Hành vi phạm tội của các bị cáo, anh Nguyễn Văn C không biết, không liên quan nên đề nghị trả lại cho anh Nguyễn Văn C.

- Đối với một đôi giày, loại giày nữ, cỡ 40, màu xám, chưa qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đôi giày này là của bị cáo Vì Thị Th đặt mua với giá 300.000

đồng, bị cáo Nguyễn Văn T đã cho Th 300.000 đồng trả tiền giày, trong đó 100.000 đồng là số tiền mà Th vừa bán được ma túy cho bị cáo Kh nên được xác định đây là tiền do phạm tội mà có. Nhưng việc tịch thu phần giá trị của đôi giày là 100.000 đồng/300.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước là không khả thi, khó thi hành, nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại đôi giày cho bị cáo Vì Thị Th và do vậy đề nghị truy thu bị cáo Vì Thị Th số tiền 100.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác minh không xác định được tên, tuổi, địa chỉ; việc mua bán trái phép chất ma túy không ai biết, không ai nhìn thấy do đó không có căn cứ mở rộng điều tra, đề nghị xử lý.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Vì Thị Th đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ N có địa chỉ tại xóm Đồng Bảng, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu. Nhưng chủ nhà nghỉ không biết, không liên quan, không cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý.

- Đối với hành vi tự ý sử dụng ma túy của bị cáo Vì Thị Th tại nhà nghỉ N, mặc dù ma túy này là của bị cáo Nguyễn Văn T, nhưng T không biết, không được cung cấp hay cho Th sử dụng, nên bị cáo T không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét xử lý.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam cả 03 bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Văn Kh và Bùi Văn L để đảm bảo thi hành án. Đối với bị cáo Vì Thị Th hiện nay đang chấp hành bản án số: 12/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu nên không đề nghị tiếp tục tạm giam.

Cả 04 bị cáo đều có ý kiến: Các bị cáo đều đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án; quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình; các bị cáo đồng ý với các tài liệu, chứng cứ, các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án, nội dung Cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và không thắc mắc gì; các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; các bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. 03 bị cáo Vì Thị Th, Đinh Văn Kh và Bùi Văn L có ý kiến không làm đơn xin miễn án phí, cả 03 bị cáo sẽ tự nguyện nộp theo quy định. Lời nói sau cùng của 04 bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn C có ý kiến: Sáng ngày 16/12/2024, Nguyễn Văn T là anh trai của anh có hỏi mượn chiếc xe của mình để đi chơi, còn mục đích cụ thể như thế nào anh C không rõ. Hành vi phạm tội của các bị cáo anh C không biết, không liên quan. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn vàng-đen-bạc, không gắn biển kiểm soát là do anh C mua từ anh Phạm Hoàng H vào khoảng tháng 7/2024. Xe không gắn biển kiểm soát là do bị hỏng, không lắp được nên anh để ở nhà. Hiện nay, chiếc xe vẫn đang bị cơ quan Công an thu giữ, anh C đề nghị trả lại cho mình. Ngoài ra, anh Nguyễn Văn C không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đinh Thị Th có ý kiến: Hành vi phạm tội của các bị cáo bà Th không biết, không liên quan. Đối với chiếc

xe mô tô biển kiểm soát 28H1-656.xx, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu xanh đen bạc, xe cũ đã qua sử dụng, mặc dù có chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Văn L nhưng chiếc xe này là tài sản của bà Th, bà Th đã bỏ tiền của mình ra mua vào đầu năm 2022 nhưng do tuổi đã cao nên để cho L đứng tên thay mình, ngoài ra chiếc xe này là phương tiện đi lại chung của cả gia đình. Hiện nay, chiếc xe vẫn đang bị cơ quan Công an thu giữ, bà Th đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Ngoài ra, bà Đinh Thị Th không có ý kiến gì khác.

Người làm chứng bà Đỗ Thị T vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đã có ý kiến: Bà Đỗ Thị T là chủ của nhà nghỉ N, khoảng 23 giờ ngày 15/12/2024 có một người đàn ông đi xe mô tô chở theo một người phụ nữ đi vào hỏi thuê phòng nghỉ qua đêm, sau khi thống nhất giá cả, bà T bảo hai người lên phòng 201 ở tầng 2 của nhà để nghỉ do phòng đã mở sẵn, sau đó bà T đi nghỉ ở tầng 1, ngoài thỏa thuận về giá thuê phòng thì cả hai bên không còn thỏa thuận gì khác. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 16/12/2024, bà T thấy người phụ nữ thuê phòng tới qua đi xe mô tô từ bên ngoài vào rồi đi lên phòng 201, đến khoảng 30 phút sau, lại thấy người phụ nữ đó đi bộ ra cổng nhận một hộp giấy với người giao hàng rồi tiếp tục quay về phòng. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày thì có cơ quan Công an huyện Mai Châu và Công an xã Đồng Tân đến hỏi 02 người trên ở phòng nào, rồi cả hai được cơ quan Công an dẫn đi, trước khi đi người đàn ông đã trả tiền thuê phòng nghỉ cho bà T. Quá trình thuê phòng bà T không vào phòng và cũng không để ý hai người đó làm gì trong phòng, nên không biết về hành vi vi phạm pháp luật của hai người này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Đối với bị cáo Đinh Văn Kh và Bùi Văn L: Bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Vì Thị Th và Nguyễn Văn T: Khi bị cáo Đinh Văn Kh và Bùi Văn L bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã khai cùng nhau góp tiền chung để mua ma túy và Kh là người trực tiếp mua chất ma túy của Vì Thị Th, qua điều tra Vì Thị Th khai nhận chất ma túy mà Th đã trực tiếp bán cho Đinh Văn Kh do Nguyễn Văn T đưa cho để bán kiếm lời, bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện ra cơ quan Công an để xin đầu thú và T thừa nhận có đưa chất ma túy cho T để bán.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, 04 bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận:

Các bị cáo: Đinh Văn Kh, Bùi Văn L, Vì Thị Th và Nguyễn Văn T là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 16/12/2024, tại địa phận xóm Suối Lớn, xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình Tổ công tác gồm Công an xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình chủ trì phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an

huyện Mai Châu đã bắt quả tang Đinh Văn Kh đang tàng trữ trái phép 0,15 gam hỗn hợp hai loại ma túy gồm Heroine và Methamphetamine, số ma túy trên do Đinh Văn Kh và Bùi Văn L cùng nhau góp tiền mua để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Quá trình điều tra xác định được trưa ngày 16/12/2024, Bùi Văn L và Đinh Văn Kh đã thống nhất góp mỗi người 50.000 đồng mua ma túy để sử dụng, sau đó Kh đã trực tiếp liên hệ với Vì Thị Th để hỏi mua ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày tại địa phận xóm Đồng Bàng, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, bị cáo Kh đã trực tiếp mua của Vì Thị Th được 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng, nguồn gốc số ma túy trên là của Nguyễn Văn T mua với một người đàn ông không quen biết, T đã giao cho Vì Thị Th bán với giá 100.000 đồng.

Như vậy, trong vụ án này bị cáo Đinh Văn Kh và bị cáo Bùi Văn L là đồng phạm với nhau tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù bị cáo Kh là người trực tiếp liên hệ, giao dịch nhưng cả hai cùng thống nhất và cùng góp tiền mua nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,15 gam hỗn hợp hai loại ma túy gồm Heroine và Methamphetamine đã thu giữ khi bị bắt quả tang; bị cáo Vì Thị Th và bị cáo Nguyễn Văn T là đồng phạm với nhau về tội Mua bán trái phép chất ma túy, cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,15 gam hỗn hợp hai loại ma túy gồm Heroine và Methamphetamine mà T đưa cho Th để bán và thực tế vừa bán được cho Kh. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vì Thị Th và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Văn Kh và bị cáo Bùi Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Cả 04 bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

- Bị cáo Nguyễn Văn T đã từng bị kết án về tội phạm ma túy nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Chỉ vì nhu cầu lợi ích của bản thân đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, trên thực tế bị cáo T đã cung cấp ma túy cho bị cáo Vì Thị Th để bán cho người khác và đã bán được. Do đó, trong vụ án này, bị cáo T phải chịu trách nhiệm cao hơn đối với bị cáo Th.

- Bị cáo Vì Thị Th là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không thi hành và đã từng bị kết án nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Trong vụ án này, bị cáo cung cấp cho bị cáo Th ma túy để bán cho người khác, thay vì thực hiện việc tố giác tội phạm thì bị cáo Th lại nhận ngay chất ma túy T đưa và đã bán được ma túy cho bị cáo Kh. Do đó, hành vi của bị cáo Vì Thị Th cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương với bị cáo T.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Đinh Văn Kh và Bùi Văn L trong vụ án này: Bị cáo Kh là người khởi xướng, rủ bị cáo L đi tìm mua

chất ma túy và là người góp 50.000 đồng để cùng mua ma túy, bị cáo Kh cũng là người trực tiếp mua, sau khi mua được ma túy Kh cũng là người trực tiếp cầm, tàng trữ. Đối với bị cáo Bùi Văn L khi được rủ đã đồng ý ngay, cùng góp 50.000 đồng vào việc cùng mua chất ma túy và là người trực tiếp chở Kh đi tìm mua ma túy. Do vậy, bị cáo Đinh Văn Kh phải chịu trách nhiệm cao hơn so với bị cáo Bùi Văn L.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa cả 04 bị cáo đều đã “thành khẩn khai báo” về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, 03 bị cáo: Vì Thị Th, Đinh Văn Kh và Bùi Văn L là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; riêng bị cáo Nguyễn Văn T đã trực tiếp ra cơ quan Công an để xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình cũng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, vai trò của từng bị cáo trong từng tội, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với từng bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, truy thu, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Đối với bị cáo Vì Thị Th đã bị kết án 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số: 12/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, bị cáo đang chấp hành bản án này, mà lại bị xét xử lần này về tội đã phạm trước khi có bản án nêu trên nên phải tổng hợp hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự và được trừ 09 ngày đã bị tạm giữ theo Bản án số: 12/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 16/12/2024.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí:

Đối với 03 bị cáo: Vì Thị Th, Đinh Văn Kh và Bùi Văn L đã được Tòa án nêu quy định của pháp luật là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh

tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ngoài ra 02 bị cáo: Đinh Văn Kh và Bùi Văn L thuộc hộ cận nghèo, thuộc trường hợp miễn án phí, tuy nhiên cả 03 bị cáo đều có ý kiến không làm đơn xin miễn án phí, cả 03 bị cáo sẽ tự nguyện nộp theo quy định.

Do đó cả 04 bị cáo đều phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Vi Thị Th và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Đinh Văn Kh và bị cáo Bùi Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Thị Th 27 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với 18 tháng tù tại Bản án số: 12/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu. Buộc bị cáo Vi Thị Th phải chấp hành chung của hai bản án là 45 tháng tù, được trừ 09 ngày đã bị tạm giữ theo Bản án số: 12/2025/HS-ST ngày 17/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/12/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/12/2024.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn Kh 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/12/2024.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn L 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Đinh Văn Kh và Bùi Văn L sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Vi Thị Th và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 PRIME, màu hồng, màn hình nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Văn Kh.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn L, sinh năm 1998, nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1-656.xx, nhãn hiệu

HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xanh, số máy: JA39E2521xxx, số khung: RLHJA3923NY024xxx, xe không có gương chiếu hậu bên phải, bong sơn trầy xước, yên xe rách thủng, xe cũ đã qua sử dụng (*xe không có chìa khóa*).

- Trả cho anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992, nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình 01 chiếc xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn vàng-đen-bạc, số máy: HC12-2913xxx, số khung: RLHHC1200BY113xxx, xe không có gương chiếu hậu bên phải, bong sơn trầy xước, mặt nạ xe vỡ, xe cũ đã qua sử dụng (*xe không có chìa khóa*).

- Trả lại cho bị cáo Vì Thị Th, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm S, xã S, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình 01 đôi giày, loại giày nữ, cỡ 40, màu xám, chưa qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 42/THA ngày 26/5/2025 giữa bên giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

- Truy thu đối với bị cáo Vì Thị Th 100.000 đồng do bán chất ma túy mà có để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Vì Thị Th, Nguyễn Văn T, Đinh Văn Kh và Bùi Văn L đều phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, cụ thể mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh HB;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh HB;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh HB;
- Trại tạm giam CA tỉnh HB;
- THA hình sự; Chi cục THADS;
- UBND xã Tông Đậu, xã Sơn Thủy, huyện Mai Châu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng